TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH BÌNH DƯƠNG** Số: 536/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *C, ngày 08 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 805/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2017, giữa:

Anh Nguyễn H, sinh năm 1987; địa chỉ nơi cư trú: Tổ 7, khu phố A, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương và chị Nguyễn B, sinh năm 1993; địa chỉ nơi cư trú: Tổ 7, khu phố A, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn H và chị Nguyễn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn H và chị Nguyễn B tự nguyện thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày có Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, Giấy chứng nhận kết hôn số 97/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Bình Dương (nay là Ủy ban nhân dân phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương) cấp ngày 13/8/2011 cho anh Nguyễn H và chị Nguyễn B không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn T, sinh ngày 02/11/2010 cho anh Nguyễn H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận anh Nguyễn H không yêu cầu chị Nguyễn B cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn T.

Chị Nguyễn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn H và chị Nguyễn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn H phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình; chị Nguyễn B phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình. Anh Nguyễn H tự nguyện nộp thay cho chị Nguyễn B 75.000 đồng, tổng cộng số tiền anh Nguyễn H phải nộp là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2016/0017242 ngày 17/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Bình Dương. Anh Nguyễn H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- UBND phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Lê Cẩm Hằng